

TRƯỜNG THCS VÀ THPT VẠN TƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH - KIỂM TRA CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2025 - 2026

MÔN: TIN HỌC - PHÒNG: 07

[illegible]

Đông Sơn, ngày 27 tháng 12 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Ngọc Lâm

DANH SÁCH HỌC SINH - KIỂM TRA CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2025 - 2026

MÔN: TIN HỌC - PHÒNG: 08

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10000019	Phạm Duy Bình	03/09/2010	Nam	10A4	
2	10000021	Trần Hoàng Châu	22/06/2010	Nữ	10A2	
3	10000022	Phạm Hoàng Kim Chung	17/04/2010	Nữ	10A2	
4	10000023	Hà Thanh Chương	24/11/2010	Nam	10A3	
5	10000027	Ngô Thanh Cường	15/05/2010	Nam	10A1	
6	10000028	Tô Xuân Cường	19/01/2010	Nam	10A4	
7	10000030	Võ Lâm Cường	28/12/2009	Nam	10A5	
8	10000033	Võ Lâm Hoàng Diệp	12/04/2010	Nữ	10A4	
9	10000036	Trịnh Nguyễn Kim Dung	11/02/2010	Nữ	10A2	
10	10000038	Lê Minh Dũng	28/06/2010	Nam	10A4	
11	10000039	Nguyễn Thanh Dũng	22/08/2010	Nam	10A1	
12	10000040	Nguyễn Văn Tiến Dũng	27/07/2009	Nam	10A5	
13	10000041	Đinh Ngọc Duy	11/01/2010	Nam	10A3	
14	10000043	Huỳnh Hồ Công Dương	12/01/2010	Nam	10A3	
15	10000047	Phạm Tấn Đạt	29/04/2010	Nam	10A3	
16	10000048	Trương Hữu Đạt	28/06/2010	Nam	10A3	
17	10000049	Võ Tuấn Đạt	22/11/2010	Nam	10A3	
18	10000050	Trương Quang Đệ	20/10/2010	Nam	10A3	
19	10000056	Trương Văn Hải	27/04/2010	Nam	10A1	
20	10000059	Dương Gia Hạo	01/07/2010	Nam	10A1	
21	10000062	Tô Thị Bích Hằng	20/01/2010	Nữ	10A5	
22	10000065	Nguyễn Thị Bảo Hân	19/06/2010	Nữ	10A4	
23	10000066	Trương Nguyễn Gia Hân	03/10/2010	Nữ	10A2	
24	10000067	Võ Gia Hân	02/12/2010	Nam	10A2	

Đông Sơn, ngày 27 tháng 12 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Ngọc Lâm

DANH SÁCH HỌC SINH - KIỂM TRA CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2025 - 2026

MÔN: TIN HỌC - PHÒNG: 09

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10000069	Nguyễn Tấn Hiền	05/08/2010	Nam	10A5	
2	10000073	Tiêu Viết Hiếu	05/02/2010	Nam	10A1	
3	10000074	Bùi Đình Hiệu	10/03/2010	Nam	10A4	
4	10000076	Nguyễn Đức Hoa	25/09/2010	Nam	10A5	
5	10000077	Nguyễn Thị Hoa	02/03/2010	Nữ	10A5	
6	10000078	Phan Thị Như Hoa	14/08/2010	Nữ	10A1	
7	10000079	Tô Hiếu Học	22/09/2010	Nam	10A4	
8	10000080	Võ Văn Học	30/03/2010	Nam	10A4	
9	10000081	Cao Nguyễn Thúy Hồng	20/09/2009	Nữ	10A1	
10	10000083	Đỗ Thị Kim Huệ	25/02/2010	Nữ	10A5	
11	10000084	Cao Nguyễn Gia Huy	22/08/2009	Nam	10A5	
12	10000085	Lê Đức Huy	17/09/2009	Nam	10A5	
13	10000086	Lê Thành Huy	08/10/2010	Nam	10A4	
14	10000089	Huỳnh Thị Thúy Huyền	10/12/2010	Nữ	10A2	
15	10000090	Lê Thị Huyền	04/04/2010	Nữ	10A1	
16	10000091	Nguyễn Khánh Huyền	13/03/2010	Nữ	10A4	
17	10000093	Phạm Thị Huyền	21/06/2010	Nữ	10A4	
18	10000095	Huỳnh Đăng Hưng	20/02/2010	Nam	10A3	
19	10000096	Lê Văn Quốc Hưng	25/07/2010	Nam	10A4	
20	10000097	Phạm Tuấn Hưng	15/06/2010	Nam	10A3	
21	10000098	Lê Trương Thanh Hương	29/11/2010	Nữ	10A4	
22	10000101	Nguyễn Hữu	20/04/2010	Nam	10A4	
23	10000102	Nguyễn Thanh Hy	01/02/2010	Nữ	10A2	
24	10000103	Đặng Thành Kha	08/10/2010	Nam	10A2	

Đông Sơn, ngày 27 tháng 12 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Ngọc Lâm

DANH SÁCH HỌC SINH - KIỂM TRA CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2025 - 2026

MÔN: TIN HỌC - PHÒNG: 10

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10000104	Nguyễn Công Kha	25/01/2010	Nam	10A5	
2	10000105	Nguyễn Kha	02/08/2009	Nam	10A3	
3	10000106	Đỗ Nguyên Văn Khải	07/05/2010	Nam	10A3	
4	10000108	Bùi An Khang	16/08/2010	Nam	10A3	
5	10000109	Bùi Hữu Khanh	29/04/2010	Nam	10A4	
6	10000111	Phùng Thanh Khiêm	24/10/2010	Nam	10A4	
7	10000112	Nguyễn Văn Khoa	20/11/2010	Nam	10A5	
8	10000113	Võ Anh Khoa	22/07/2010	Nam	10A2	
9	10000114	Nguyễn Duy Khôi	07/12/2009	Nam	10A5	
10	10000116	Nguyễn Minh Khôi	02/07/2010	Nam	10A4	
11	10000117	Nguyễn Văn Khôi	16/03/2010	Nam	10A2	
12	10000118	Nguyễn Văn Khôi	18/10/2010	Nam	10A4	
13	10000120	Dương Thị Mỹ Kiều	14/09/2010	Nữ	10A5	
14	10000122	Trần Hoàng Kim	22/06/2010	Nữ	10A2	
15	10000123	Nguyễn Hoàng Lai	24/04/2010	Nữ	10A1	
16	10000124	Vy Ngọc Lâm	05/01/2010	Nam	10A5	
17	10000127	Võ Tấn Linh	05/10/2010	Nam	10A2	
18	10000128	Đoàn Trần Quỳnh Loan	31/05/2010	Nữ	10A5	
19	10000129	Võ Nữ Tiểu Long	19/04/2010	Nữ	10A4	
20	10000131	Nguyễn Thành Luân	05/02/2010	Nam	10A3	
21	10000134	Võ Thị Kim Ly	07/06/2010	Nữ	10A5	
22	10000136	Đoàn Lê Bình Minh	03/05/2010	Nữ	10A2	
23	10000138	Trần Quang Minh	30/03/2010	Nam	10A2	
24	10000142	Lê Vũ Trà My	10/03/2010	Nữ	10A5	

Đông Sơn, ngày 27 tháng 12 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Ngọc Lâm

DANH SÁCH HỌC SINH - KIỂM TRA CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2025 - 2026

MÔN: TIN HỌC - PHÒNG: 11

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10000144	Phạm Vũ Kiều My	09/11/2010	Nữ	10A5	
2	10000145	Trương Thị Hiền My	28/07/2010	Nữ	10A1	
3	10000150	Đỗ Thị Vi Na	19/06/2010	Nữ	10A2	
4	10000151	Nguyễn Đỗ A Na	04/12/2010	Nữ	10A5	
5	10000156	Nguyễn Nhật Nam	19/11/2010	Nam	10A3	
6	10000158	Phạm Thị Thanh Nga	23/08/2010	Nữ	10A5	
7	10000159	Bùi Thị Thanh Ngân	11/12/2010	Nữ	10A1	
8	10000161	Nguyễn Thị Kim Ngân	14/05/2010	Nữ	10A5	
9	10000164	Trương Thị Mỹ Ngân	23/09/2010	Nữ	10A4	
10	10000166	Võ Thị Kim Ngân	17/06/2010	Nữ	10A2	
11	10000168	Bùi Thị Kim Nghi	18/09/2010	Nữ	10A3	
12	10000172	Lại Phạm Ánh Ngọc	21/08/2010	Nữ	10A5	
13	10000174	Võ Bảo Ngọc	08/06/2010	Nữ	10A1	
14	10000175	Huỳnh Thảo Nguyên	29/03/2010	Nữ	10A1	
15	10000176	Nguyễn Hạnh Nguyên	20/09/2010	Nữ	10A2	
16	10000180	Nguyễn Thành Nhân	09/06/2010	Nam	10A2	
17	10000181	Nguyễn Viêt Nhân	23/06/2010	Nam	10A4	
18	10000182	Đồng Thị Kim Nhất	11/12/2010	Nữ	10A5	
19	10000185	Phạm Tấn Nhật	04/07/2010	Nam	10A1	
20	10000186	Võ Tuấn Nhật	27/06/2010	Nam	10A1	
21	10000189	Lê Nguyễn Ái Nhi	01/12/2010	Nữ	10A2	
22	10000190	Nguyễn Thị Yến Nhi	07/04/2010	Nữ	10A4	
23	10000191	Nguyễn Trần Tuệ Nhi	09/09/2010	Nữ	10A5	
24	10000192	Phạm Nguyễn Yến Nhi	26/02/2010	Nữ	10A2	

Đông Sơn, ngày 27 tháng 12 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Ngọc Lâm

DANH SÁCH HỌC SINH - KIỂM TRA CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2025 - 2026

MÔN: TIN HỌC - PHÒNG: 12

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10000196	Bùi Thị Tâm Như	12/08/2009	Nữ	10A5	
2	10000198	Đỗ Thị Quỳnh Như	19/11/2010	Nữ	10A5	
3	10000199	Đỗ Thùy Ý Như	20/07/2010	Nữ	10A5	
4	10000203	Tạ Hoàng Yên Như	01/01/2010	Nữ	10A5	
5	10000206	Nguyễn Tấn Phát	02/12/2009	Nam	10A4	
6	10000209	Đinh Xuân Phúc	24/02/2010	Nam	10A1	
7	10000216	Tiêu Thị Phụng	09/02/2010	Nữ	10A5	
8	10000218	Trương Minh Quân	10/12/2010	Nam	10A4	
9	10000219	Lê Võ Quang Quốc	29/10/2010	Nam	10A3	
10	10000220	Nguyễn Thị Thùy Quyên	06/07/2010	Nữ	10A3	
11	10000222	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	13/09/2010	Nữ	10A1	
12	10000226	Nguyễn Lâm Chí Sang	26/11/2010	Nam	10A1	
13	10000227	Phan Đức Sơn	20/06/2010	Nam	10A1	
14	10000228	Ngô Đức Tài	19/10/2010	Nam	10A3	
15	10000229	Trần Thiên Tạo	27/04/2010	Nam	10A3	
16	10000232	Trịnh Thị Minh Tâm	06/08/2010	Nữ	10A5	
17	10000233	Phan Nhật Tân	05/07/2010	Nam	10A3	
18	10000234	Dương Quang Thái	06/09/2010	Nam	10A1	
19	10000235	Phạm Phú Thành	01/01/2010	Nam	10A1	
20	10000236	Hồ Thị Thu Thảo	14/02/2010	Nữ	10A2	
21	10000238	Quảng Thị Phương Thảo	02/08/2010	Nữ	10A5	
22	10000239	Võ Minh Thảo	31/03/2010	Nam	10A3	
23	10000241	Nguyễn Thạch Thiên	22/06/2010	Nam	10A4	
24	10000242	Phạm Thanh Thiên	16/07/2010	Nam	10A2	

Đông Sơn, ngày 27 tháng 12 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Ngọc Lâm

DANH SÁCH HỌC SINH - KIỂM TRA CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2025 - 2026

MÔN: TIN HỌC - PHÒNG: 13

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10000243	Trần Ngọc Thiện	24/01/2010	Nam	10A4	
2	10000244	Trần Thị Thiện	26/12/2010	Nữ	10A5	
3	10000245	Võ Nguyễn Gia Thiệu	20/06/2010	Nam	10A2	
4	10000246	Đoàn Tấn Thịnh	06/06/2010	Nam	10A2	
5	10000247	Phạm Duy Thịnh	22/04/2010	Nam	10A3	
6	10000248	Phan Văn Thịnh	18/06/2010	Nam	10A3	
7	10000249	Võ Đức Thịnh	11/01/2010	Nam	10A4	
8	10000252	Nguyễn Thị Minh Thu	25/09/2010	Nữ	10A5	
9	10000254	Lê Minh Thuần	01/06/2010	Nam	10A3	
10	10000263	Thới Thị Anh Thư	08/10/2010	Nữ	10A5	
11	10000267	Nguyễn Hữu My Thương	06/05/2010	Nữ	10A3	
12	10000268	Phạm Đỗ Ngọc Thương	12/12/2010	Nữ	10A1	
13	10000269	Bùi Bảo Thy	09/09/2010	Nữ	10A2	
14	10000270	Phạm Thị Khánh Thy	02/11/2010	Nữ	10A2	
15	10000271	Đỗ Nguyễn Ngọc Tiên	15/09/2010	Nữ	10A3	
16	10000275	Nguyễn Thị Việt Tiên	24/08/2010	Nữ	10A4	
17	10000276	Trần Thị Thủy Tiên	29/08/2010	Nữ	10A2	
18	10000277	Nguyễn Văn Tiến	01/02/2010	Nam	10A2	
19	10000278	Đinh Thị Kim Tiết	13/06/2010	Nữ	10A5	
20	10000281	Nguyễn Việt Tịnh	12/11/2010	Nam	10A3	
21	10000282	Nguyễn Thị Huyền Trang	29/05/2010	Nữ	10A1	
22	10000286	Phan Thị Thùy Trang	08/11/2010	Nữ	10A4	
23	10000287	Trần Võ Phương Trang	18/02/2010	Nữ	10A5	
24	10000291	Nguyễn Thị Bảo Trâm	25/02/2010	Nữ	10A2	

Đông Sơn, ngày 27 tháng 12 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Ngọc Lâm

DANH SÁCH HỌC SINH - KIỂM TRA CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2025 - 2026

MÔN: TIN HỌC - PHÒNG: 14

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	10000293	Nguyễn Hà Nhật Tri	15/01/2010	Nam	10A3	
2	10000294	Nguyễn Văn Trí	16/12/2010	Nam	10A1	
3	10000295	Nguyễn Thị Hải Triều	27/02/2010	Nữ	10A3	
4	10000296	Cao Nhật Trình	08/09/2010	Nam	10A4	
5	10000298	Dương Phi Trường	16/01/2010	Nam	10A1	
6	10000300	Huỳnh Cẩm Tú	02/04/2010	Nữ	10A1	
7	10000302	Nguyễn Anh Tuấn	31/05/2010	Nam	10A4	
8	10000303	Nguyễn Thanh Tuấn	21/01/2010	Nam	10A4	
9	10000304	Trương Quang Tuấn	17/09/2010	Nam	10A3	
10	10000307	Nguyễn Ngọc Tuyền	30/01/2010	Nữ	10A2	
11	10000308	Võ Ngọc Phượng Tuyền	25/07/2010	Nữ	10A2	
12	10000311	Lê Võ Tú Uyên	22/07/2010	Nữ	10A5	
13	10000313	Hồ Thị Hương Vân	08/07/2010	Nữ	10A3	
14	10000317	Võ Đại Vĩ	20/01/2010	Nam	10A2	
15	10000321	Trương Công Vinh	24/04/2010	Nam	10A4	
16	10000322	Kiều Duy Vũ	08/08/2010	Nam	10A3	
17	10000323	Phan Thị Ngọc Vui	18/09/2010	Nữ	10A2	
18	10000324	Châu Lâm Hạnh Vy	25/01/2010	Nữ	10A5	
19	10000325	Nguyễn Thị Hà Vy	18/07/2010	Nữ	10A1	
20	10000326	Nguyễn Thị Tường Vy	28/02/2010	Nữ	10A3	
21	10000328	Tổng Thị Tường Vy	14/07/2010	Nữ	10A1	
22	10000331	Nguyễn Châu Khả Ý	27/08/2010	Nữ	10A2	
23	10000332	Nguyễn Lâm Ý	10/09/2010	Nam	10A4	
24	10000336	Nguyễn Thị Hải Yến	02/10/2010	Nữ	10A3	

Đông Sơn, ngày 27 tháng 12 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Ngọc Lâm